

KINH TẾ TƯ NHÂN TRONG NỀN KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA Ở VIỆT NAM HIỆN NAY

ĐẶNG MINH TIỀN*

Phát triển kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là xu hướng tất yếu khách quan, là chủ trương đúng đắn và nhất quán của Đảng ta. Sự phát triển của kinh tế tư nhân trong những năm qua đã đóng góp không nhỏ vào việc giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội của đất nước; là động lực quan trọng phát triển kinh tế - xã hội. Bài viết làm rõ quan điểm của Đảng về kinh tế tư nhân, phân tích vai trò động lực của kinh tế tư nhân; phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp phát huy vai trò động lực của kinh tế tư nhân, sớm đưa nước ta trở thành nước công nghiệp hiện đại vào giữa thế kỷ XXI.

Từ khóa: Kinh tế tư nhân; kinh tế thị trường; định hướng xã hội chủ nghĩa; động lực; Đại hội Đảng; doanh nghiệp.

Development of the private economy in the socialist-oriented market economy is an indispensable, objective trend and a sound, consistent guideline of the Communist Party of Viet Nam. The private economy has made significant contributions to the addressing of economic and social issues of the country and become an important driving force for socio-economic development. The paper clarified the Party's viewpoints on the private economy and analyzed the role of the private economy as a driving force. It examined the actual situation of the private economy and proposed solutions to promote the role of the private economy as a driving force to make Viet Nam a modern, industrialized country in the middle of the 21st century.

Keywords: Private sector; market economy; socialist-oriented market economy; driving force; National Party Congress; enterprises.

NGÀY NHẬN: 12/02/2023

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 28/3/2023

NGÀY DUYỆT: 17/4/2023

1. Quan điểm của Đảng về kinh tế tư nhân

Khái niệm kinh tế tư nhân (KTTN) được dùng để chỉ các thành phần kinh tế dựa trên chế độ sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất, bao gồm kinh tế cá thể, tiểu chủ, kinh tế tư bản tư nhân¹.

Kể từ khi thực hiện đường lối đổi mới, Đảng ta đã coi KTTN là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế quốc dân. Phát

triển KTTN là vấn đề chiến lược lâu dài trong phát triển nền kinh tế nhiều thành phần định hướng xã hội chủ nghĩa, góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi nhiệm vụ trung tâm là phát triển kinh tế, công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nâng cao nội lực của đất nước trong hội nhập kinh tế quốc tế.

* TS, Trường Đại học Thương mại

Bắt đầu từ Văn kiện Đại hội VI của Đảng đã có những định hướng về phát triển kinh tế nhiều thành phần, trong đó có KTTN: “Củng cố thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa bao gồm cả khu vực quốc doanh và khu vực tập thể một cách toàn diện”² và “Bằng những biện pháp thích hợp, sử dụng mọi khả năng của các thành phần kinh tế khác trong sự liên kết chặt chẽ và dưới sự chỉ đạo của thành phần kinh tế xã hội chủ nghĩa”³. Trong quá trình đổi mới đó, nhận thức của Đảng về vị trí, vai trò của các thành phần kinh tế, đặc biệt là KTTN được hoàn thiện dần qua các kỳ Đại hội.

Văn kiện Đại hội VII tiếp tục khuyến khích sự phát triển của nền kinh tế nhiều thành phần: “Mọi người được tự do kinh doanh theo pháp luật, được bảo hộ quyền sở hữu và thu nhập hợp pháp”⁴, “Kinh tế tư bản tư nhân được phát triển không hạn chế về quy mô và địa bàn hoạt động trong những ngành, nghề mà luật pháp không cấm”⁵, tại Đại hội IX, Đảng khẳng định: “chủ trương thực hiện nhất quán và lâu dài chính sách phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận động theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa; đó chính là nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”⁶.

Tại Đại hội XI, KTTN được xác định là một trong những động lực của nền kinh tế Việt Nam với chủ trương: “Phát triển mạnh các loại hình kinh tế tư nhân ở hầu hết các ngành, lĩnh vực kinh tế theo quy định của pháp luật... Khuyến khích phát triển các loại hình doanh nghiệp với nhiều hình thức sở hữu hỗn hợp như: công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn nhiều thành viên, công ty hợp danh”⁷.

Đến Đại hội XIII, Đảng ta tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế của KTTN đã được nâng lên, coi đó là động lực của nền kinh tế, phát huy hơn nữa tiềm năng của KTTN. Trong đó, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển

KTTN; hỗ trợ KTTN đổi mới sáng tạo, hiện đại hóa công nghệ và phát triển nguồn nhân lực, nâng cao năng suất lao động. Khuyến khích các tập đoàn kinh tế tư nhân lớn, tiềm lực mạnh, có khả năng cạnh tranh khu vực, quốc tế. “Phấn đấu đến năm 2030, có ít nhất 2 triệu doanh nghiệp với tỷ trọng đóng góp của khu vực kinh tế tư nhân vào GDP đạt 60 - 65%”⁸.

2. Vai trò “động lực” của thành phần kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa

Thực tiễn phát triển KTTN Việt Nam trong 5 năm qua, có thể thấy vai trò động lực của KTTN đối với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở một số mặt như sau:

Một là, KTTN góp phần khơi dậy các nguồn vốn của xã hội cho đầu tư phát triển. Về bản chất, KTTN là thành phần kinh tế mà toàn dân có thể tham gia, bao gồm: hàng triệu hộ gia đình và cơ sở sản xuất - kinh doanh cá thể phi nông nghiệp tạo ra hàng triệu việc làm, do vậy, phát triển KTTN thực chất là phát huy sức mạnh của toàn dân tộc. Đồng thời, KTTN phát triển góp phần kích thích phát triển khoa học - công nghệ trong mọi lĩnh vực.

Những thành quả và đóng góp của kinh tế tư nhân cho thấy, Đảng ta đã có những chính sách đúng đắn, khơi dậy được sức mạnh của các thành phần kinh tế, đặc biệt là KTTN.

Hai là, phát triển KTTN là góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế thị trường, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng hiện đại. Vai trò này được thể hiện không chỉ trên bình diện vi mô mà còn cả tầm vĩ mô.

Trên bình diện vĩ mô, do hoạt động sản xuất - kinh doanh trong môi trường cạnh tranh giữa các đối tác bình đẳng và vì mục tiêu lợi nhuận, các chủ thể KTTN phải không ngừng học hỏi, tìm tòi, sáng tạo, cải tiến kỹ thuật và được phép hoạt động sản xuất - kinh doanh ở tất cả các ngành, lĩnh vực pháp luật không cấm để cho ra đời những dòng sản

phẩm đa dạng, chất lượng, đáp ứng nhu cầu thị trường.

Ba là, phát triển KTTN, góp phần thúc đẩy hoạt động xuất - nhập khẩu, đưa nền kinh tế Việt Nam hội nhập sâu vào nền kinh tế khu vực và thế giới.

Là một bộ phận cấu thành của nền kinh tế, KTTN không chỉ đóng vai trò thu hút và phát huy các nguồn lực đầu vào và tiềm năng quản lý cho phát triển sản xuất, mà còn đóng vai trò quan trọng trong tiêu thụ sản phẩm đầu ra, tạo thuận lợi cho quá trình sản xuất và tái sản xuất.

Bốn là, phát triển KTTN không chỉ tạo việc làm cho người lao động mà còn góp phần hình thành thế hệ người lao động mới, bao gồm cả các nhà quản lý cũng như công nhân.

Để tối ưu hóa lợi nhuận trong điều kiện nguồn lực có hạn và tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình, cùng với sự cạnh tranh khốc liệt của nền kinh tế thị trường, đòi hỏi mỗi chủ thể kinh tế với tư cách nhà quản lý phải không ngừng học hỏi, nâng cao trình độ bản thân, đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp (DN) sao cho hiệu quả nhất.

3. Thực trạng và các giải pháp phát huy vai trò “động lực” của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của nước ta hiện nay

Dưới sự chỉ đạo và quyết tâm của Đảng và Nhà nước, với tính năng động, sáng tạo trong cơ chế thị trường và tố chất “cần cù, thông minh” của người Việt, KTTN đã phát huy sức mạnh của toàn dân tộc, vượt lên tất cả mọi khó khăn đã làm nên kỳ tích phát triển kinh tế đất nước trong thời gian qua. Đặc biệt, trong giai đoạn khó khăn của đại dịch Covid-19, khi nhiều quốc gia trên thế giới phải lao đao, kể cả các quốc gia phát triển, nền kinh tế Việt Nam vẫn không ngừng tăng trưởng.

Trong năm 2022, cả nước có 148,5 nghìn DN đăng ký thành lập mới, tổng số vốn đăng

ký bổ sung vào nền kinh tế là 4.763,5 nghìn tỷ đồng, so với năm trước, tổng số lao động đăng ký là 981,3 nghìn lao động, tăng 27,1% về số doanh nghiệp, 15,2% về vốn đăng ký và tăng 14,9% về số lao động so với năm trước. Bên cạnh đó, còn có 59,8 nghìn DN quay trở lại hoạt động, tăng 38,8% so với năm 2021⁹. Điều này cho thấy khả năng và sức sống mãnh liệt trong hoạt động sản xuất - kinh doanh của cộng đồng khối DN thuộc KTTN.

Tuy nhiên, KTTN cũng còn tồn tại những mặt hạn chế, như: phụ thuộc về kinh tế, vấn đề chuyển giao công nghệ lạc hậu, vấn đề chuyển giá và lãi thật lỗ giả, các điều khoản chấp nhận ưu đãi đầu tư, quyền lợi của người lao động trong các DN có vốn đầu tư nước ngoài chưa được bảo đảm, ô nhiễm môi trường,... Do đó, nhằm phát huy vai trò “động lực quan trọng” của KTTN đối với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, cần triển khai thực hiện tốt một số giải pháp cơ bản sau:

Thứ nhất, làm tốt hơn công tác tư tưởng, thống nhất nhận thức về vai trò của KTTN trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Nâng cao nhận thức, hiểu đúng chủ trương khuyến khích phát triển KTTN của Đảng là vấn đề chiến lược, nhất quán, lâu dài trong phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa.

Cần thống nhất nhận thức, sự ghi nhận và khẳng định đóng góp của KTTN dù quan trọng thế nào đối với phát triển kinh tế - xã hội ở nước ta hiện nay, đồng thời, không phải là căn cứ để “lấy kinh tế tư nhân làm trung tâm” hay khẳng định KTTN đóng vai trò đầu tàu của nền kinh tế đất nước.

Thứ hai, trong xu thế hội nhập mạnh mẽ, Nhà nước cần tập trung cải cách thể chế kinh tế một cách đồng bộ, gồm: các thể chế kinh tế tương thích và tuân thủ các cam kết hội nhập quốc tế (điều chỉnh, hoàn thiện pháp luật kinh tế phù hợp với các cam kết hội

nhập); các thể chế phòng vệ nhằm bảo vệ lợi ích chính đáng, giảm thiểu các tác động không thuận lợi khi thực hiện cam kết hội nhập (chống độc quyền, bảo vệ cạnh tranh lành mạnh, tiêu chuẩn công nghệ - môi trường, hỗ trợ các đối tượng dễ tổn thương...); các thể chế hỗ trợ để tranh thủ cơ hội, lợi ích của hội nhập quốc tế (khuyến khích cạnh tranh, sáng tạo, đổi mới công nghệ...).

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống pháp luật, mà trọng tâm là *Luật Quốc phòng, Luật Đầu tư, Luật DN* để tạo hành lang pháp lý ổn định cho các chủ thể sản xuất - kinh doanh hoạt động.

Thứ ba, đẩy mạnh hỗ trợ việc phát triển DN tư nhân, cụ thể cần tập trung hỗ trợ có hiệu quả cho hai nhóm DN là: DN khởi nghiệp, DN nhỏ và vừa.

Đối với DN khởi nghiệp, cần có các quy định, chính sách hỗ trợ về vốn, công nghệ, quản trị... các điều kiện thuận lợi để DN dễ dàng được thành lập về mặt hành chính, gia nhập thị trường trong cạnh tranh, phát triển và tiêu thụ các sản phẩm mới.

Đối với DN nhỏ và vừa, lực lượng chiếm số lượng đông và năng động nhất, với những đóng góp không thể phủ nhận cho kinh tế - xã hội, nhưng cũng là khu vực dễ bị tổn thương, cần có chính sách hỗ trợ cụ thể được luật định rõ ràng, xóa bỏ mọi gánh nặng không chính thức, dễ dàng tiếp cận và được phép khai thác hiệu quả các nguồn lực quốc gia.

Thứ tư, cùng với khuyến khích KTTN phát triển, cần phải đẩy mạnh việc đổi mới, sắp xếp, củng cố và phát triển kinh tế nhà nước, kinh tế hợp tác và hợp tác xã, để kinh tế nhà nước làm tốt vai trò chủ đạo cùng với kinh tế tập thể ngày càng trở thành nền tảng vững chắc của nền kinh tế quốc dân.

Thứ năm, cần tăng cường hơn nữa sự quản lý của Nhà nước đối với KTTN, để phát huy vai trò tích cực, ngăn ngừa có hiệu quả những động thái tiêu cực của KTTN nhằm

làm cho sự phát triển KTTN thực sự là một nhân tố làm tăng sức mạnh toàn dân bảo vệ Tổ quốc.

4. Kết luận

Như vậy, cần nhận thức vị trí, vai trò của mỗi thành phần kinh tế đều có bản chất riêng, có quy luật kinh tế riêng, dựa trên một hình thức sở hữu nhất định về tư liệu sản xuất. Do đó, điều quan trọng là phải nắm vững bản chất của từng thành phần kinh tế và có hình thức quản lý phù hợp, hiệu quả để các thành phần kinh tế phát huy vai trò của mình, đẩy nhanh quá trình tăng trưởng và phát triển kinh tế, chủ động hội nhập sâu hơn nữa vào kinh tế quốc tế giúp nền kinh tế đất nước vững mạnh góp phần xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội. □

Chú thích

1. *Phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam: Quan điểm của Đảng và một số vấn đề đặt ra*. <https://mof.gov.vn>, ngày 12/6/2017.

2, 3, 4, 5. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc thời kỳ đổi mới (khóa VI, VII, VIII, IX, X)*. Phần I. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, năm 2019, tr. 41, 41, 437, 438.

6. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. H. NXB Chính trị quốc gia, 2001, tr. 86.

7. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. H. NXB Chính trị quốc gia - Sự thật, 2011, tr. 209.

8. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021, tr. 240.

9. *Tình hình hoạt động của doanh nghiệp cuối năm 2022*. <https://mpi.gov.vn>, ngày 29/12/2022.

Tài liệu tham khảo:

1. Đảng Cộng sản Việt Nam. *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. Tập II*. H. NXB Chính trị quốc gia Sự thật, 2021.

2. *Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 03/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*.